

Số: 55^{*} -QĐ/ĐU

Hải Phòng, ngày 09 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế làm việc của Đảng ủy cơ quan
Sở Tài nguyên và Môi trường, nhiệm kỳ 2020 – 2025
(sửa đổi, bổ sung)

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 138-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan;
 - Căn cứ Quyết định số 22-QĐ/ĐUK ngày 01/10/2020 về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan thành phố khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
 - Căn cứ Quyết định số 625-QĐ/ĐUK ngày 03/6/2020 của Đảng ủy khối các cơ quan thành phố về việc chuẩn y cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025; Quyết định số 500-QĐ/ĐUK ngày 18/3/2024 Đảng ủy khối các cơ quan thành phố về việc chỉ định ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường, nhiệm kỳ 2020-2025.
 - Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐH ngày 22/5/2020 của Đoàn Chủ tịch Đại hội Đảng bộ cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ CƠ QUAN SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Đảng ủy cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường, nhiệm kỳ 2020-2025 (sửa đổi, bổ sung).

Điều 2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, các chi bộ trực thuộc và các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể ngày ký và thay thế Quyết định số 19-QĐ/ĐU, ngày 06/9/2021 của Đảng ủy cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối “đề báo cáo”,
- Các đ/c đảng ủy viên,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các tổ chức đoàn thể trực thuộc,
- Lưu Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Trần Văn Phương

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Đảng ủy cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường
nhiệm kỳ 2020 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số - QĐ/ĐU, ngày 09/3/2024 của
Đảng ủy cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường)

CHƯƠNG I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy

1. Là cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ của Đảng bộ cơ quan giữa hai kỳ đại hội theo quy định Điều lệ Đảng, Quy định số 138-QĐ/TW ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư “*về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan*”. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan thành phố (sau đây gọi là Đảng ủy Khối) về lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, quyết định, quy định của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy Khối.

2. Quyết định Quy chế làm việc của Đảng ủy; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Chương trình công tác toàn khóa, chương trình công tác năm của Đảng bộ; định kỳ hàng tháng kiểm điểm, bổ khuyết chỉ đạo thực hiện; 6 tháng tổ chức sơ kết và hàng năm tổ chức tổng kết việc thực hiện. Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách các lĩnh vực công tác, các chi bộ.

3. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh:

a) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động cơ quan đề cao tinh thần trách nhiệm, tham gia xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động cơ quan phát huy tính chủ động, sáng tạo, làm tốt chức năng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất và kiến nghị với lãnh đạo cơ quan về công tác xây dựng Đảng và những vấn đề cần thiết khác liên quan đến công tác lãnh đạo cơ quan của Đảng ủy; thường xuyên đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Lãnh đạo thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về khuyến khích, bảo vệ cán bộ, đảng viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

c) Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức và người lao động, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Lãnh đạo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức và người lao động.

d) Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong cơ quan, tạo môi trường làm việc văn minh, lịch sự. Tăng cường đoàn kết nội bộ; đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh phòng, chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của cơ quan.

4. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng:

a) Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động. Phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tinh thần làm chủ, đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, quần chúng để có những định hướng hoặc giải pháp tháo gỡ kịp thời.

b) Kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

c) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ:

a) Tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của cơ quan.

b) Tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan về công tác cán bộ (quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm...) thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan và lãnh đạo thực hiện các quyết định đó. Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng.

c) Đề xuất ý kiến để Đảng ủy Khối trực tiếp xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ của Đảng bộ thuộc thẩm quyền của Đảng ủy Khối.

6. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng và pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên; việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc xem xét thi hành kỷ luật đảng bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời đối với tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan thành phố và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

7. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng và công tác đảng viên:

a) Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, nhất là việc phát hiện và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan. Chấp hành các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

b) Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập các chi bộ trực thuộc. Xem xét thẩm định, đánh giá, phân loại chất lượng chi bộ và đảng viên hàng năm theo quy định.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức đại hội ở các chi bộ trực thuộc; chuẩn y kết quả bầu cử, kiện toàn cấp ủy, bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc. Chuẩn bị nội dung, nhân sự và triệu tập đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ kế tiếp theo quy định Điều lệ Đảng và sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy và Đảng ủy Khối.

d) Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm. Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện nhiệm vụ học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt. Xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và giúp đỡ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ

được giao; thực hiện tốt việc giới thiệu đảng viên đang công tác về sinh hoạt, thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng, Nhân dân nơi cư trú và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân. Làm tốt công tác động viên, khen thưởng những cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm công tác sàng lọc, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thực hiện việc bổ sung lý lịch đảng viên và quản lý hồ sơ đảng viên theo quy định.

đ) Xây dựng Đảng ủy có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên, quần chúng tín nhiệm. Thường xuyên bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho Bí thư Đảng ủy, cấp ủy viên. Kịp thời báo cáo Đảng ủy Khối việc kiện toàn cấp ủy khi có thay đổi về nhân sự theo quy định.

e) Định kỳ hàng năm, tổ chức để quần chúng tham gia góp ý về sự lãnh đạo của tổ chức đảng và vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

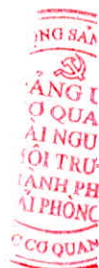
8. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan:

a) Lãnh đạo Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội Cựu chiến binh cơ quan Sở xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đoàn viên, hội viên đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

b) Lãnh đạo Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội Cựu chiến binh cơ quan Sở, cán bộ, đoàn viên, hội viên tham gia giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy viên

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, cấp ủy cấp trên của đảng ủy viên đối với chi bộ được phân công phụ trách; phản ánh và đề xuất kịp thời với Đảng ủy những diễn biến về tư tưởng, tổ chức, cán bộ và mọi hoạt động có liên quan đến đội ngũ đảng viên, quần chúng trong Đảng bộ và công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, các tổ chức chính trị- xã hội trong cơ quan.



2. Được phân công phụ trách và thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác của Đảng bộ; được cung cấp thông tin, chất vấn về hoạt động của Đảng ủy và các thành viên trong Đảng ủy về công việc và những vấn đề có liên quan theo quy định.

3. Tham gia đầy đủ và trách nhiệm các kỳ họp Đảng ủy; chủ động nghiên cứu và tích cực tham gia thảo luận xây dựng các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quyết định của Đảng ủy theo thẩm quyền.

4. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Đảng ủy trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chấp hành Quy chế làm việc của Đảng ủy, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Gương mẫu thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình, thường xuyên rèn luyện, học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn. Hàng năm, tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng ủy Khối.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Đảng ủy

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đảng ủy viên được quy định tại Quy chế này, Bí thư Đảng ủy là người đứng đầu Đảng ủy, cùng với Đảng ủy chịu trách nhiệm cao nhất trước Đảng ủy, Đảng bộ và Đảng ủy Khối về toàn bộ hoạt động của Đảng bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

1. Chỉ đạo chung các mặt công tác của Đảng ủy và trực tiếp phụ trách công tác tư tưởng; công tác tổ chức, cán bộ; bảo vệ chính trị nội bộ; xử lý, giải quyết công việc hàng ngày của Đảng ủy.

2. Triệu tập, chủ trì các kỳ họp của Đảng ủy và Đảng bộ. Có trách nhiệm nghiên cứu, nắm vững các chủ trương, chính sách và các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên để quán triệt thực hiện trong Đảng bộ; chỉ đạo chuẩn bị nội dung các kỳ sinh hoạt Đảng ủy, Đảng bộ bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, của cấp ủy cấp trên, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Đảng ủy Khối theo quy định.

4. Điều hành việc thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Đảng ủy. Trực tiếp nắm và chỉ đạo giải quyết những vấn đề khó khăn, phức tạp phát sinh trong Đảng bộ. Chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết thực hiện các nghị quyết, chỉ thị theo chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy và Đảng ủy Khối.

5. Thay mặt Đảng ủy ký các văn bản của Đảng ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đảng ủy viên được quy định tại Quy chế này, Phó Bí thư Đảng ủy có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau:

1. Cùng với đồng chí Bí thư chịu trách nhiệm về toàn bộ các mặt công tác và hoạt động của Đảng ủy bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Thường xuyên báo cáo và giữ mối quan hệ chặt chẽ với đồng chí Bí thư về tình hình thực hiện các nhiệm vụ công tác trong Đảng bộ.

2. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và đồng chí Bí thư trong việc điều hành các nhiệm vụ công tác của Đảng ủy được phân công phụ trách. Giúp đồng chí Bí thư chỉ đạo chuẩn bị nội dung các kỳ họp Đảng ủy, Đảng bộ. Phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và các đoàn thể quần chúng.

3. Thay mặt đồng chí Bí thư giải quyết công việc hàng ngày và ký các văn bản của Đảng ủy khi đồng chí Bí thư đi vắng hoặc được ủy quyền.

CHƯƠNG II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 5. Nguyên tắc làm việc

1. Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng bộ; chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Chuẩn bị chu đáo các nội dung trước mỗi kỳ họp Đảng ủy, Đảng bộ. Hội nghị Đảng ủy thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Quyết định của Đảng ủy phải được chấp hành nghiêm, thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức. Thành viên của Đảng ủy có ý kiến thuộc về thiểu số được quyền bảo lưu và báo cáo lên cấp trên, song phải chấp hành quyết định của Đảng ủy. Các đồng chí cấp ủy viên thực hiện nói và làm theo nghị quyết, kết luận của Đảng ủy; không được tuyên truyền, giải thích theo ý cá nhân trái với quyết định và kết luận của Đảng ủy.

3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo; đồng thời nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của cá nhân cấp ủy viên, nhất là người đứng đầu, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất. Phân công rõ nhiệm vụ gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Đảng ủy họp thường kỳ mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần, sinh hoạt Đảng bộ định kỳ (6 tháng và một năm). Trong trường hợp vì lý do khách quan bất

VIỆT
Y
ÊN
Đ
P. PH

khả kháng (thiên tai, dịch bệnh, ...) không tổ chức được kỳ họp tập trung thì có thể gửi xin ý kiến các thành viên cấp ủy bằng văn bản, kèm theo phiếu biểu quyết về các quyết định của Đảng ủy. Không vì lý do bận công tác chuyên môn mà không tổ chức họp Đảng ủy và sinh hoạt Đảng bộ định kỳ theo quy định.

2. Kỳ họp Đảng ủy phải đảm bảo ít nhất 2/3 tổng số cấp ủy viên tham dự. Tùy theo tính chất, nội dung kỳ họp, Đảng ủy có thể họp mở rộng mời đại diện các tổ chức có liên quan để báo cáo tình hình và tham gia ý kiến. Các thành viên được mời họp mở rộng không được quyền biểu quyết.

Các đồng chí cấp ủy viên có lý do chính đáng không dự họp được phải báo cáo và phải được sự đồng ý của Bí thư Đảng ủy.

3. Nội dung, tài liệu liên quan đến hội nghị Đảng ủy phải được thông tin hoặc gửi trước (ít nhất 02 ngày) cho các đồng chí ủy viên để nghiên cứu, thảo luận tại hội nghị.

4. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời với Đảng ủy Khối. Đảng ủy viên phải thực hiện nghiêm chế độ báo cáo với tập thể Đảng ủy về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

5. Định kỳ hàng năm, khi kết thúc nhiệm kỳ, tập thể Đảng ủy, cá nhân đảng ủy viên thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định.

CHƯƠNG III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Đảng ủy Khối và các ban, Văn phòng Đảng ủy Khối các cơ quan thành phố

1. Đảng ủy chịu sự lãnh đạo thường xuyên, toàn diện của Đảng ủy Khối, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối về công tác xây dựng Đảng.

2. Định kỳ (*hàng tháng, 6 tháng, cuối năm*) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng ủy báo cáo Đảng ủy Khối về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng của Đảng bộ.

3. Đảng ủy thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các ban và Văn phòng Đảng ủy Khối.

Điều 8. Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan

1. Đảng ủy phối hợp với tập thể lãnh đạo cơ quan trong việc lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định liên quan đến nhiệm vụ chính trị của cơ quan; xây dựng Đảng bộ và các chi bộ trực thuộc trong sạch, vững mạnh.

2. Đảng ủy tham gia ý kiến và phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết của tập thể lãnh đạo liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan.

3. Đảng ủy thường xuyên phản ánh với tập thể lãnh đạo cơ quan ý kiến của đảng viên, quần chúng về việc thực hiện nhiệm vụ, chế độ, chính sách trong cơ quan. Định kỳ (6 tháng, cuối năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng ủy thông báo với tập thể lãnh đạo cơ quan để có phương hướng, biện pháp phối hợp giải quyết.

Điều 9. Đối với Thủ trưởng cơ quan

1. Đảng ủy bảo đảm tạo điều kiện để Thủ trưởng cơ quan thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; Thủ trưởng cơ quan bảo đảm tạo điều kiện để Đảng ủy thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại Quy định số 138-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

2. Định kỳ (6 tháng, cuối năm, vào dịp đại hội Đảng) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Thủ trưởng cơ quan báo cáo với Đảng ủy hoặc Đại hội về tình hình thực hiện các mặt công tác và những chủ trương, nhiệm vụ sắp tới của cơ quan; Đảng ủy hoặc Đảng bộ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng và lãnh đạo đảng viên, quần chúng trong cơ quan thực hiện.

3. Bí thư Đảng ủy, Thủ trưởng cơ quan phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức đảng khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan. Khi Đảng ủy và Thủ trưởng cơ quan có ý kiến khác nhau thì Thủ trưởng cơ quan quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định đó, đồng thời Đảng ủy và Thủ trưởng cơ quan cùng báo cáo cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan (Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Chi Hội Cựu chiến binh cơ quan)

1. Các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan hoạt động dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách.

2. Định kỳ (6 tháng, cuối năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng ủy làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, nắm tình hình hoạt động của từng tổ chức để kịp thời có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động; đại diện các đoàn thể báo cáo tình hình và dự kiến kế hoạch công tác để xin ý kiến chỉ đạo. Ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan giữ mối liên hệ thường xuyên với Bí thư, Phó Bí thư và đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách.

3. Đảng ủy phối hợp với ban chấp hành tổ chức chính trị - xã hội cấp trên xem xét, duyệt nội dung, nhân sự ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan trước khi tổ chức đại hội nhiệm kỳ theo quy định.

Điều 11. Đối với các chi bộ

Các chi bộ hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là của đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách và bí thư các chi bộ.

Điều 12. Đối với cấp ủy và chính quyền địa phương

Đảng ủy xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi có trụ sở cơ quan và nơi có cán bộ, đảng viên của cơ quan cư trú để phối hợp công tác và theo dõi, quản lý cán bộ, đảng viên.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này thay thế Quy chế làm việc của Đảng ủy được ban hành kèm theo Quyết định số 19-QĐ/ĐU, ngày 06/9/2021 của Đảng ủy cơ quan.

Các đồng chí cấp ủy viên, các chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan và toàn thể đảng viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Hàng năm Đảng ủy cơ quan tổ chức kiểm điểm việc thực hiện Quy chế.

3. Quá trình thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, Đảng ủy thảo luận bổ sung, điều chỉnh bảo đảm kịp thời, đúng quy định./.
